| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN D**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ** | ***D, ngày 13 tháng 02 năm 2018*** |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1975. ĐKHKTT và trú tại: Số nhà 1133, tổ dân phố 3C, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1974. ĐKHKTT và trú tại: Số nhà 1133, tổ dân phố 3C, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Phương T, sinh ngày 08/11/2002 và Phạm Quỳnh C, sinh ngày 01/8/2007. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao chị T nuôi con Phạm Quỳnh C, sinh ngày 01/8/2007, anh D nuôi con Phạm Phương T, sinh ngày 08/11/2002 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay

đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị T, anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T tự nguyện nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D theo biên lai số 5833 ngày 28/9/2017. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận D, HP;
- VKS nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D, HP;
- UBND xã Đ, K (Số 33/2002);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Thùy**